

Soạn bài Tương tư (Nguyễn Bính) - Ngữ văn lớp 11

Câu 1: Anh (chị) cảm nhận như thế nào về nỗi nhớ mong và những lời kể lể, trách móc của chàng trai trong bài thơ? Tình cảm của chàng trai đã được đền đáp hay chưa?

Trả lời:

Con người lãng mạn trong bài *Tương tư* đã thao thức "*chín nhớ mười mong*" người thương rờn rã suốt "*mấy đêm rồi*", mong nhớ hết ngày này đến ngày khác, thậm chí hết tháng này qua tháng khác: "*Lá xanh nhuộm đã thành cây lá vàng*"...

Theo đạo lý quân tử "tu, tề, trị, bình" Nho gia, nhất là Tống Nho, thì kẻ nam nhi như thế là hồng quá... Nhưng sức cuốn hút của thơ tình Nguyễn Bính chủ yếu không phải do thái độ thành thực giải bày nỗi niềm "*chín nhớ mười mong*" hay do sự cãi lý cho tình phù hợp quy luật của tình yêu nam nữ, đang biện hộ cho đạo lý nhân văn (không ít nhà thơ lãng mạn đương thời bộc lộ tình cảm yêu đương nhiều khi còn đăm đuối hơn (*Ao ước* - Tế Hanh), tình tế hơn (*Ngậm ngùi* - Huy Cận) hoặc náo lòng hơn: "*Chúng tôi lặng lẽ bước trong thơ - Lạc giữa niềm êm chẳng bến bờ - Trăng sáng, trăng xa, trăng rộng quá - Hai người nhưng chẳng bớt bơ vơ*" (*Trăng* - Xuân Diệu), mà sức cuốn hút ấy chủ yếu là bởi những rung động của trái tim thi sĩ (thể hiện trong câu tứ cũng như ở giọng điệu) dung hợp rất nhuần nhuyễn tính cách dân tộc.

Nỗi nhớ da diết của nhân vật trữ tình trải suốt bài thơ nhưng đến tận cuối bài nỗi nhớ mong ấy vẫn chưa được đền đáp. Chính bởi thế mà nó đã tạo được ra cái có để cho dòng tâm trạng của nhân vật trữ tình được bộc lộ một cách tha thiết và sâu sắc.

Câu 2: Theo anh (chị) cách bày tỏ tình yêu, giọng điệu thơ, cách so sánh, ví von, ... ở bài này có những điểm gì đáng lưu ý?

Trả lời:

Nét chủ yếu của tính cách dân tộc trong bài *Tương tư* chính là khuynh hướng câu tứ khái quát mang ý nghĩa về độ: "*chín nhớ mười mong*" dài theo ngày tháng, dấu biệt vô âm tín vẫn tiếp tục đợi chờ: "*Bao giờ bến mới gặp đò*", với niềm hi vọng xa vời.

"*Cau thôn Đoài nhớ giầu không thôn nào?*"...; và chỉ đến mức ấy thôi, chứ không phải kiêu phản ứng quyết liệt. "*Rồi anh chết, anh chết sâu chết héo - Linh hồn anh thất theo đôi hồn em...*" như chàng lãng mạn trong bài *Ao ước* của Tế Hanh - ý tứ cực đoan này phải chăng chỉ phù hợp với tâm lý một số độc giả thành thị.

Phong cách câu tứ thơ tình yêu với các mức độ tình cảm phù hợp dân tộc tính như vậy đã xuất hiện trong hầu hết những bài thơ khác của Nguyễn Bính. Những nhân vật trữ tình trong thơ Nguyễn Bính (người thật việc thật hoặc hư cấu, khách thể hoặc chủ thể) đều có lâm vào trạng huống yêu đơn phương, tình tuyệt vọng... đều ứng xử có chừng mực: một chàng trai bị người yêu thờ ơ, chỉ than thở: "*Tình tôi mở giữa mùa thu - Tình em lảng*

Soạn bài Tương tư (Nguyễn Bính) - Ngữ văn lớp 11

lặng kín như buồn tầm" (Đêm cuối cùng); một cô gái bị lỗi hẹn cũng nhẫn nại đợi chờ: "*Anh ạ! Mùa xuân đã cận ngày - Bao giờ em mới gặp anh đây*" (Mùa xuân); anh lái đò kia thất tình phần chĩ định bỏ nghề, nhưng rồi lại thôi: "*Lặng thàng anh dạm bán thuyền - Có người trả chín quan tiền lại thôi*" (Anh lái đò); một chàng thất tình khác oán hờn mà chẳng nặng lời: "*Em đã sang ngang với một người - Anh còn trông cải nữa hay thôi? - Đêm qua mơ thấy hai con bướm - Khép cánh tình chung ở giữa trời*" (Hết bướm vàng); đau đớn hơn: người yêu yếu mệnh, nhưng nỗi đau ấy đã hòa tan cùng mộng ảo: "*Đêm qua nàng đã chết rồi - Nghẹn ngào tôi khóc, quả tôi yêu nàng - Hồn trinh còn ở trần gian - Nhập vào bướm trắng mà sang bên này*" (Người hàng xóm)...; và trước thái độ quá thờ ơ của cô gái hái mơ, khách đa tình cũng chỉ trách móc mơ màng:

Cô hái mơ ơi, cô gái ơi

Chả trả lời nhau lấy một lời

Cứ lặng rồi đi, rồi khuất bóng

Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi...

(Cô hái mơ)

Đặc điểm dân gian, dân tộc ấy trong cấu tứ khiến những bài thơ tình Nguyễn Bính, trước và sau 1945 dễ dàng tìm được sự đồng cảm và tiếp đón hào hứng của một số lượng độc giả lớn (thành phố và tỉnh nhỏ, thành thị và nông thôn,...) mà có lẽ chưa nhà thơ lãng mạn nào đạt được.

Câu 3: Hoài Thanh cho rằng trong thơ Nguyễn Bính có "hồn xưa đất nước". Qua bài *Tương tư*, anh (chị) có đồng ý với nhận xét đó không? Vì sao ?

Trả lời:

Lời nhận định của Hoài Thanh rằng trong thơ Nguyễn Bính có "hồn xưa đất nước" rất đúng với bài *Tương tư*. Nhà thơ này yêu thôn quê một cách kì lạ, cái tình yêu ấy làm cho thơ ông, ở những câu bình dị nhất, vẫn có sức lôi cuốn, vẫn có cái duyên xao động lòng người:

Báo rằng cách trở đò ngang,

Không sang là chẳng đường sang đã đành.

Nhưng đây cách một đầu đình,

Có xa xôi mấy mà tình xa xôi...

Soạn bài Tương tư (Nguyễn Bính) - Ngữ văn lớp 11

Dưới mắt ông, những cảnh sắc thông thường ở thôn quê cũng rất gọi cảm, đâu chỉ ánh trăng mới đẹp, mà cảnh mưa phùn gió bắc, hoa xoan, đường lầy hay nắng lửa trưa hè vẫn cứ làm ta xúc động, nhớ thương. Đó là tài năng của ông. Giọng ông vừa cất lên, người ta đã nhận ngay ra hình bóng quê hương làng mạc. Cách ăn nói nghĩ ngợi của bà con làng xóm đã thấm vào Nguyễn Bính. Nhiều khi không hẳn là nghĩa chữ, ý câu mà chỉ bằng cái giọng nói, cái cách nói, Nguyễn Bính đã gửi gắm, giao hoà tâm hồn chúng ta vào trong hồn của quê hương dân dã.